

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng 01 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt cấp độ an toàn đối với Hệ thống theo dõi,  
đánh giá chỉ số cải cách hành chính tỉnh Lai Châu**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;*

*Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 2963/TTr-STTTT ngày 30/12/2024.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Phê duyệt cấp độ an toàn đối với Hệ thống theo dõi, đánh giá chỉ số cải cách hành chính tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:**

1. Thông tin chung

a) Tên hệ thống thông tin: Hệ thống theo dõi, đánh giá chỉ số cải cách hành chính tỉnh Lai Châu.

b) Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống thông tin: Sở Nội vụ.

d) Địa chỉ: Tầng 1, 2, nhà D, Trung tâm Hành chính - Chính trị tỉnh, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

2. Cấp độ an toàn hệ thống thông tin: Cấp độ 3.

3. Phương án bảo đảm an toàn thông tin:

a) Phương án bảo đảm an toàn thông tin trong thiết kế hệ thống thông tin tương ứng với cấp độ 3 là phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 -

Công nghệ thông tin - Các kỹ thuật an toàn - Yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

b) Phương án bảo đảm an toàn thông tin trong quá trình vận hành hệ thống tương ứng với cấp độ 3 là phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 - Công nghệ thông tin - Các kỹ thuật an toàn - Yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm**

a) Thực hiện trách nhiệm bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo các quy định tại Điều 22 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP;

b) Thực hiện trách nhiệm của đơn vị vận hành đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý;

c) Làm đầu mối, tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý các sự cố về an toàn thông tin mạng đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.

d) Tùy theo mức độ sự cố, phối hợp Cục An toàn thông tin hoặc Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam và các đơn vị có liên quan xử lý, ứng cứu các sự cố an toàn thông tin mạng đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.

e) Tổng hợp và báo cáo về tình hình an toàn thông tin mạng theo định kỳ cho Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc Sở Nội vụ thực hiện theo các quy định nêu trên, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan: Tổ chức thực hiện các quy định tại Quyết định này và chịu trách nhiệm trong công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng của cơ quan, đơn vị.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- V2, V4, CB;
- Lưu: VT, VX4.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Thanh Hải**